

KẾ HOẠCH
Hoạt động Tổ Toán
Năm học 2017 – 2018

Căn cứ vào công văn số /GDĐT-GDTrH, ngày... tháng... năm 2017 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2017 – 2018;

Căn cứ vào công văn số /GDĐT-GDTrH, ngày.... tháng.... năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2017 – 2018;

Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2017 - 2018 của Trường THCS Lê Lai, Tổ TOÁN xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2017 - 2018 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học

Năm học 2017 - 2018 nhà trường tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực.

Đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Thuận lợi

- **Tổ có 9 giáo viên** đạt chuẩn. Các tổ viên đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác.

- Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, cảnh quan, môi trường, điều kiện dạy học ngày càng được cải thiện, đảm bảo môi trường tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Năm học 2017 - 2018 là năm học giáo viên đã làm quen với chương trình SGK mới; thực hiện quen với những định hướng đổi mới về chuyên môn như:

+ Đổi mới phương pháp dạy học: biết vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, biết ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập ở học sinh.

+ Đổi mới kiểm tra đánh giá: đánh giá học sinh không chỉ thông qua các bài kiểm tra mà thông qua quá trình học tập của học sinh, biết xây dựng đề kiểm tra theo ma trận đề gồm 4 mức độ: biết, hiểu, vận dụng và vận dụng cao theo định hướng phát triển năng lực cho người học.

+ Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: tổ, nhóm chuyên môn thực hiện 100% các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Các buổi sinh hoạt chuyên môn thực hiện đầy đủ các yêu cầu của 1 buổi sinh hoạt chuyên môn như công văn hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8.

- Giáo viên của Tổ nhiệt tình trong giảng dạy, có ý thức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Nhà trường đã có những đầu tư về trang thiết bị đặc biệt là những trang thiết bị hiện đại cơ bản như phòng học bảng tương tác, phòng máy vi tính nối mạng đáp ứng đủ nhu cầu dạy học theo hướng mới của giáo viên.

3. Khó khăn:

- Do địa bàn dân cư còn quá nhiều khó khăn nên ít đầu tư cho học sinh những đồ dùng học tập cần thiết cho bộ môn như máy tính cầm tay.

- Phụ huynh cùng học sinh đa phần chưa thấu hiểu được tầm quan trọng của việc học buổi 2 trong nhà trường.

- Còn tâm lý phó mặc việc giáo dục học sinh cho nhà trường.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2017 - 2018

- Tổ có 12 giáo viên (trong đó: 4 nam, 5 nữ).

- Trình độ chuyên môn giáo viên trong tổ: 100% đạt chuẩn.

STT	Họ và tên	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuyên Môn
1	Lê Mỹ Phần	ĐH	X	Toán
2	Ngô Thị Cẩm Giang	ĐH	X	Toán
3	Xà Thị Thanh Tâm	ĐH	X	Toán
4	Nguyễn Thị Bé Hai	CD	X	Toán
5	Kol Ngọc Hạnh	ĐH	X	Toán
6	Phạm Quốc Việt	Thạc sĩ	X	Toán

7	Nguyễn Thanh Long	ĐH	X	Toán
8	Trần Quý Hưng	CĐ	X	Toán
9	Cao Quốc Việt	CĐ	X	Toán

II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học cụ thể, chi tiết và thực hiện đúng theo chương trình và kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt.

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn môn **Tin học**

3. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp (văn bản hướng dẫn và tài liệu tham khảo tại địa chỉ <http://gdtrunghoc.hcm.edu.vn/day-hoc-tich-hop-c41454.aspx>) **Tổ Toán** đưa các nội dung vào bài dạy cụ thể như sau:

+ Chủ đề: BÀI TOÁN THỰC TẾ:

- Vận dụng kiến thức *toán học* để lập công thức – phương trình.
- Vận dụng kiến thức *vật lý* để xác định các công thức về chuyển động.
- Áp dụng các kiến thức *địa lý* nhằm xác định được qui luật dòng chảy của dòng nước và sự chiếu sáng của mặt trời.

+ Chủ đề: ĐO VÀ VẼ TAM GIÁC BẰNG PHẦN MỀM GEOGEBRA

- Vận dụng kiến thức *tin học* để vẽ hình bằng phần mềm.
- Vận dụng kiến thức *toán học* tính toán số đo các góc trong tam giác.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh.

5. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá:

+ Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo ở học sinh, rèn luyện kỹ năng cần thiết cho người học, nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn, tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém.

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hình thức học tập thu hút sự hứng thú học tập ở học sinh.

+ Tăng cường đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá: đánh giá học sinh thông qua quá trình học tập của các em, thông qua các hoạt động học tập của các em.

6. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn:

+ Dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học, đảm bảo 2 tuần/ 1 tiết dạy minh họa. (09 tiết/ 1 học kỳ). Giáo viên trong tổ, nhóm góp ý, xây dựng tiết dạy minh họa, thực hiện dự giờ, rút kinh nghiệm sau tiết dạy.

+ Dạy học chuyên đề theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực học sinh.

+ Trong các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn, các giáo viên trong tổ thảo luận về các vấn đề dạy học, nghiên cứu tài liệu dạy học, các nội dung bài khó, trao đổi bàn biện pháp giảng dạy có hiệu quả, cùng nhau xây dựng, góp ý cho tiết dạy minh họa, cùng nhau dự giờ dạy minh họa, rút kinh nghiệm sau tiết dạy thông qua hoạt động học tập của học sinh để đi đến thống nhất về nội dung dạy học, phương pháp dạy học và thống nhất về nội dung kiểm tra tra, đánh giá.

7. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học vào bài giảng.

8. **Xét hết tập sự cho Thầy Cao Quốc Việt**

9. Cập nhật thông tin giáo viên đầy đủ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Ngành GD thành phố.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên trong tổ

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên có đạo đức tác phong tốt, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, thực hiện tốt quy định của Ngành, nội quy của cơ quan, đơn vị.

- 100% giáo viên tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên.

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn của trường, của quận.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nâng cao ý thức chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của Ngành.

- Thực hiện tốt nội quy của cơ quan, quy chế chuyên môn của nhà trường.

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị, buổi tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ .

- Thực hiện kiểm tra nội bộ với tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc và các hoạt động chuyên môn được phân công.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng, hạn chế học sinh bỏ học, đảm bảo công tác phổ cập giáo dục THCS.

a. Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ lưu ban, bỏ học không quá 1 %.
- Tỷ lệ chuyên cần: đạt 99 %.
- Hoàn thành việc giữ vững và nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn: đạt 100%.
- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục THCS: đạt 100%

b. Biện pháp thực hiện:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức học tập cho học sinh. Phối hợp cha mẹ học sinh, GVCN, giáo viên bộ môn trong các hoạt động giáo dục học sinh.
- Nâng cao vai trò GVCN, ý thức tự học, tự rèn luyện của học sinh.
- Nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với năng lực trình độ học sinh, phương pháp dạy học đổi mới tạo hứng thú học tập cho học sinh, ôn tập phụ đạo cho học sinh yếu kém, bồi dưỡng cho các em học sinh giỏi.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh trong các tiết sinh hoạt để thu hút học sinh tham gia, tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện về mọi mặt.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học.
- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh cá biệt
- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn...
- GVBM thông qua chất kết quả bài kiểm tra đầu năm cũng như qua thông qua quá trình dạy học thực tế ở lớp, kết hợp với GVCN lập danh sách những học sinh học yếu bộ môn cần học phụ đạo.

- Tổ chức 3 lớp phụ đạo cho học sinh yếu bộ môn Toán ,cụ thể:

Môn	Khối lớp	GV dạy phụ đạo	Ghi chú
Toán	6	Kol Ngọc Hạnh	
Toán	7	Nguyễn Thị Bé Hai	
Toán	8	Ngô Thị Cẩm Giang	

- Giáo viên dạy phụ đạo theo dõi và báo cáo tình hình học tập của học sinh cho Tổ trưởng, giáo viên chủ nhiệm lớp và Lãnh đạo nhà trường để kịp thời thông báo đến Phụ huynh học sinh, từ đó có biện pháp phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường trong việc giúp học sinh học tập tiến bộ.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

a) Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Các chỉ tiêu:

Đạt danh hiệu thi đua của tổ đăng kí (phụ lục kèm theo: danh hiệu thi đua tập thể và danh hiệu thi đua cá nhân).

Thực hiện đầy đủ chương trình, không cắt xết, bỏ nội dung dạy học: 100% giáo viên trong tổ thực hiện.

Có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt: 100% giáo viên trong tổ thực hiện.

90% giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả.

100% giáo viên tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối (1 giáo viên tạo ít nhất 1 bài học cho học sinh/ 1 học kỳ).

Thực hiện đạt chỉ tiêu chất lượng bộ môn đăng kí: (điểm trung bình bộ môn cả năm), cụ thể:

Môn học	Kết quả đạt năm học 2016-2017		Chỉ tiêu phấn đấu năm 2017-2018	
	Giỏi (%)	Khá (%)	Giỏi (%)	Khá (%)
Toán 6	40.26	29.49	41	32
Toán 7	26.81	38.61	28	40
Toán 8	36	32.29	38	34
Toán 9	46.13	33.1	48	35

- Biện pháp thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn của đơn vị, thực hiện đúng tiến độ, đúng mức độ yêu cầu chương trình và kế hoạch giáo dục.

Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng.

Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.

Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng vận dụng và liên hệ thực tế.

Vận dụng tốt các phương pháp dạy học vào các đối tượng khác nhau. Tăng cường rèn luyện kỹ năng cho học sinh, bám sát đối tượng.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, chú ý dạy học tích hợp liên môn.

Tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối (1 giáo viên tạo ít nhất 1 bài học cho học sinh/ 1 học kỳ).

b) Về bồi dưỡng học sinh giỏi

- Các chỉ tiêu:

Đội tuyển HSG tham dự thi HSG cấp thành phố: 4 học sinh giỏi môn TOÁN

Phần đầu đạt 1 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Thành phố

Phần đầu đạt 6 học sinh khối 6,7,8 được công nhận học sinh giỏi cấp Quận (trong đó: môn TOÁN 6: 2 học sinh; môn TOÁN 7: 2 học sinh; môn TOÁN 8: 2 học sinh).

100% giáo viên tham gia tích cực các Hội thi, hoạt động chuyên môn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Biện pháp thực hiện:

Xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp 6,7,8,9 và phân công các giáo viên trong tổ có kinh nghiệm giảng dạy bồi dưỡng. Cụ thể:

- Khối 6: Nguyễn Thị Bé Hai

- Khối 7: Lê Mỹ Phần

- Khối 8: Nguyễn Thanh Long

- Khối 9: Phạm Quốc Việt

Tăng cường số buổi bồi dưỡng thêm cho đội tuyển học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố

Tổ chức xét chọn đội tuyển, kỹ năng, phát hiện học sinh có năng khiếu thực hành thí nghiệm

Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng học sinh giỏi và dự thi cấp quận, cấp thành phố

Tổ chức các hội thi ý tưởng sáng tạo, phát huy năng lực của học sinh. Phân công giáo viên nhiệt tình, có năng lực hướng dẫn học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh trung học, Cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn, cuộc thi Học sinh giỏi cấp Quận, cấp Thành phố, **cuộc thi Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT: Thiết kế bài giảng E-Learning; Giải Toán trên máy tính cầm tay (Casio); Vyolmpic Toán.**

c) Về phụ đạo học sinh yếu

- Các chỉ tiêu:

Kiểm tra, rà soát, phát hiện sớm tất cả học sinh yếu không theo kịp chương trình: 100% giáo viên trong tổ thực hiện.

Không để học sinh diện yếu, kém phải bỏ học và không được phụ đạo, hướng dẫn giúp đỡ: 100% giáo viên trong tổ thực hiện.

- Biện pháp thực hiện:

Xây dựng chương trình phụ đạo phù hợp với đối tượng học sinh.

Tăng cường kiểm tra theo dõi, động viên các em có sự phấn đấu tiến bộ trong học tập.

Phối hợp với cha mẹ học sinh, địa phương trong giáo dục học sinh yếu, kém, chậm tiến.

4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng và thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận

- Tổ trưởng, dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn 4 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2 bài giảng có ứng dụng CNTT/ năm và 4 tiết thao giảng/ 1năm, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 18 tiết/năm.

- Tham gia dự thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp quận. **Có ít nhất 1 giáo viên** trong tổ đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên, có giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp quận (khi cơ quan cấp trên tổ chức); không có giáo viên xếp loại yếu theo quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- 100% giáo viên trong tổ tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- 100% giáo viên tham gia trong tổ tích cực tham gia các lớp tập huấn UDCNTT do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- 100% giáo viên trong tổ thực hiện học tập Bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch đăng kí.

- 100% giáo viên thực hiện sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối (1 giáo viên thực hiện ít nhất 1 bài học cho học sinh/ 1 học kỳ)

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ CM phải có ít nhất 2 chuyên đề bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học/năm

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường, Phòng Giáo dục và Sở Giáo dục tổ chức.

- Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi tháng 1 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy hàng tháng. Nhóm trưởng kiểm tra kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong nhóm hàng tuần.

- Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/1 tháng; sinh hoạt nhóm chuyên môn 1 lần/1 tuần.

- Tham gia các Hội thi cấp trường, cấp quận, cấp Thành phố.

- Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng, chuyên đề của tổ, nhóm, giáo viên.
- Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.
- Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.
- Tích cực thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối (1 giáo viên tạo ít nhất 1 bài học cho học sinh/1 học kỳ).

5. Nâng cao thành tích các Hội thi cấp Quận, cấp Thành phố

a) Các chỉ tiêu:

- Trong tổ có ít nhất 2 GV tham gia ít nhất một cuộc thi do Phòng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ tạo mọi điều kiện để giáo viên trong tổ và học sinh tham gia đầy đủ các hội thi trong khả năng của nhà trường có thể.
- Tạo điều kiện về thời gian và động viên giáo viên và học sinh tích cực học tập để thu được kết quả cao trong các kì thi Học sinh giỏi.

6. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong tổ biết soạn giáo án áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, khai thác mạng internet phục vụ dạy học. Có 50% ở mức thành thạo
- 100% giáo viên có kỹ năng ứng dụng phần mềm quản lý và đánh giá kết quả học sinh
- Triển khai các chuyên đề trong trong năm học theo kế hoạch xây dựng:

* Chuyên đề tổ:

Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 9	Chuyên đề 1:Đổi mới kiểm tra đánh giá	Lê Mỹ Phấn	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Tổ Toán

Tháng 10	Chuyên đề 2: Bài toán thực tế	Phạm Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 9
Tháng 1	Chuyên đề 3: Định lý talet	Cao Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 8
Tháng 2	Chuyên đề 4: ÔNTẬP CHƯƠNG II HH	Trần Hưng Quý	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 7

• **Chuyên đề nhóm:**

NHÓM	Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Ghi chú
Toán	Tháng 9	Chuyên đề 1: Đổi mới kiểm tra đánh giá	Lê Mỹ Phấn Nguyễn Thanh Long	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm: TOÁN- TIN
	Tháng 10	Chuyên đề 2: Bài toán thực tế	Phạm Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 9
	Tháng 1	Chuyên đề 3: Định lý talet	Cao Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 8
	Tháng 2	Chuyên đề 4: ÔNTẬP CHƯƠNG II HH	Trần Hưng Quý	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 7

- Thao giảng: (thực hiện theo phụ lục kế hoạch lịch thao giảng của tổ chuyên môn đính kèm)

+ HK I: ít nhất 18 tiết; (2 tiết/ 1 giáo viên/ 1 học kỳ)

+ HK II: ít nhất 18 tiết.

- Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 02 tiết/gv/năm học

- Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: tổ trưởng: 1lần/tháng, nhóm trưởng: 1 lần/tuần.

- Kiểm tra tiến độ cho điểm: 01lần/tháng

b) Các biện pháp thực hiện:

- Tiếp thu và thực hiện nghiêm chỉnh văn bản Quy định trách nhiệm và cơ chế làm việc giữa Lãnh đạo và tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn với các tổ viên.

- Phát huy quyền làm chủ, tính tự giác và chủ động của cán bộ giáo viên trong mọi mặt hoạt động.
- Tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra cấp tổ.
- Tổ chức kiểm tra, thông kê điểm bài kiểm tra, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau kiểm tra.
- Tổ chức kiểm tra và đánh giá, xếp loại học sinh phải lấy chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT làm cơ sở, đảm bảo khách quan thống nhất.
- Các bài kiểm tra từ 45 phút trở lên, giáo viên phải thực hiện gửi đề, hướng dẫn chấm và ma trận đề thực hiện theo đúng form mẫu cho Tổ trưởng và Phó hiệu trưởng duyệt trước 1 tuần trước khi thực hiện kiểm tra.
- Thực hiện lưu đề, hướng dẫn chấm và ma trận đề vào túi lưu đề kiểm tra của giáo viên.

7. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục stem:

a) Các chỉ tiêu:

- Mỗi tổ bộ môn nghiên cứu, tổ chức 01 hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tham gia học tập, tổ chức tiết học ngoài nhà trường.
- Phối hợp với Đoàn đội để tổ chức và thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và hoạt động ngoài giờ lên lớp có hiệu quả.
- Thực hiện có hiệu quả phương pháp giáo dục stem tích hợp trong các bộ môn Khoa học tự nhiên (môn học Toán - Công nghệ - Tin học – Vật lý) thông qua việc học sinh tham gia học tập câu lạc bộ Steam Robot.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nghiên cứu các câu hỏi chuyên đề phù hợp với nội dung chuyên đề lên tiết. Xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả, tham gia đầy đủ các buổi tham quan, học tập các di sản văn hóa nếu có điều kiện.
- Nghiên cứu các tài liệu dạy học, thiết kế, tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.
- Thực hiện các buổi ngoại khóa, tuyên truyền giáo dục ý thức cho học sinh theo kế hoạch của nhà trường.
- Trong quá trình dạy học, tìm kiếm và chọn ra các em học sinh có năng khiếu và có đam mê về khoa học, chế tạo Robot tham gia sinh hoạt câu lạc bộ Stem Robot.
- Tích cực nghiên cứu tài liệu và tham gia học tập các lớp tập huấn về phương pháp giáo dục Stem trong nhà trường để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

8. Giáo dục Kỹ năng sống:

a) Các chỉ tiêu:

- Tổ chức tốt việc dạy lồng ghép Kỹ năng sống vào môn học theo Chủ đề, nội dung chi tiết thể hiện trong hướng dẫn của Tài liệu Giáo dục Kỹ năng sống do Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM cung cấp).

b) Biện pháp thực hiện:

- Nghiên cứu tài liệu hướng dẫn, thực hiện việc dạy lồng ghép Kỹ năng sống vào các môn học, cho từng bài học của từng khối lớp, cụ thể:

CHỦ ĐỀ KỸ NĂNG SỐNG	PPCT	NỘI DUNG CHI TIẾT	TÊN BÀI DẠY LỒNG GHÉP KNS	KHỐI	MÔN
PHỤC VỤ BẢN THÂN	8	Tiết 5: Thực hành: Băng bó vết thương (*)	Độ dài đoạn thẳng	6	TOÁN
Quản lý chi tiêu	41-42	Các đơn vị tiền tệ trên thế giới	Bài: Thu thập số liệu thống kê	7	
	15	Tiết 2: Tiền tệ và sự phát triển	Làm tròn số		
Kỹ năng đạt mục tiêu	21-24-53-64	Tiết 2: Phương pháp học tập hiệu quả	Ôn tập Chương	8	
Kỹ năng đạt mục tiêu	67-68-69	Tiết 3: Vượt qua áp lực thi cử	Ôn tập cuối năm	8	
KHOA HỌC VUI	15-16	Tiết 1: Mèo vật cuộc sống	Ứng dụng thực tế TSLG	9	
		Tiết 2: Thực hành	Ứng dụng thực tế TSLG	9	

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Không có

Trên đây là kế hoạch năm học 2017 -2018 nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của tổ Toán-Tin học./.

HIỆU TRƯỞNG

Quận 8, ngày tháng 8 năm 2017
Tổ trưởng

Lê Mỹ Phấn

Đính kèm các Phụ lục:

- Kế hoạch Thực hiện chương trình
- Đăng ký thi đua tập thể, cá nhân

- Kế hoạch thao giảng, ngoại khóa
- Kiểm tra chuyên môn
- Đăng ký tham gia, bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi.
- Kế hoạch hoạt động chuyên môn theo từng tháng.

PHỤ LỤC

**(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn TOÁN - TIN
Năm học 2017 – 2018)**

I. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể:

- Tập thể lao động: LĐTT
- Bằng khen....
- Cờ thi đua...

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đăng ký danhhiệu thi đua	Ghi chú
------------	------------------	----------------	-------------------------------------	--------------------

1	Lê Mỹ Phan	Tổ trưởng	LĐTT	
2	Ngô thị Cẩm Giang	GV	LĐTT	
3	Xà Thị Thanh Tâm	GV	LĐTT	
4	Nguyễn Thị Bé Hai	GV	LĐTT	
5	Kol Ngọc Hạnh	GV	LĐTT	
6	Phạm Quốc Việt	GV	LĐTT	
7	Nguyễn Thanh Long	GV	LĐTT, CSTĐ	
8	Trần Quý Hưng	GV	LĐTT	
9	Cao Quốc Việt	GV	LĐTT	

II. KẾ HOẠCH THAO GIẢNG, NGOẠI KHÓA.

1. Thao giảng (4 tiết/1 GV/ 1 năm học, chia đều 2 HK, mỗi HK 2 tiết)

Stt	Giáo Viên Thao Giảng	Tên Bài Dạy	Lớp	Thời Gian	Ghi Chú
1	Nguyễn Thị Bé Hai	Số tự nhiên và các phép tính của nó	Toán 6	Tuần 2	Hk1- Udcntt
		Tiên đề σ -clit	Toán 7	Tuần 4	Hk1-btnb
		Định lý pitago	Toán 7	Tuần 21	Hk2- Udcntt
		Phân số	Toán 6	Tuần 24	Hk2- Chủ Đề
2	Cao Quốc Việt	Biến đổi đơn giản btcctbh	Toán 9	Tuần 5	Hk1- udcntt
		Hình bình hành	Toán 8	Tuần 6	Hk1- Btnb
		Định lý talet	Toán 8	Tuần 22	Hk2- udcnttchuyên Đề
		Pt bậc hai	Toán 9	Tuần 28	Hk2- Chủ Đề
3	Kol Ngọc Hạnh	Tính chất dãy tỉ số bằng nhau	Toán 7	Tuần 5	Hk1- Udcntt
		Luyện tập	Toán 6	Tuần 8	Hk1-btnb
		Ôn tập (sh)	Toán 6	Tuần 23	Hk2-chủ Đề
		Các th bằng nhau của tam giác	Toán 7	Tuần 30	Hk2- udcntt
4	Trần Quý Hưng	Độ dài đoạn thẳng	Toán 6	Tuần 7	Hk1- Udcntt
		Ôn tập chương	Toán	Tuần 8	Hk1-btnb

		i hh	7		
		Số nguyên	Toán 6	Tuần 22	Hk2-chủ Đề
		Ôn tập chương II Hình học	Toán 7	Tuần 25	Hk2-udcntt
5	Phạm Quốc Việt	Bài toán thực tế	Toán 9	Tuần 8	Hk1-udcntttích Hợp Liên Môn
		Hai tam giác bằng nhau	Toán 7	Tuần 10	Hk1-btnb
		Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác	Toán 7	Tuần 27	Hk2-Udcntt
		Ôn tập	Toán 9	Tuần 32	Hk2- Chủ đề
6	Xà Thị Thanh Tâm	Ôn tập chương 1	Toán 8	Tuần 11	Hk1-udcntt
		Biến đổi ctbh	Toán 9	Tuần 15	Hk1-Btnb
		Phương trình bậc i	Toán 8	Tuần 20	Hk2-Chủ đề
		Liên hệ giữa cung và dây	Toán 9	Tuần 21	Hk2-udcntt
7	Ngô Thị Cẩm Giang	Ước và bội	Toán 6	Tuần 10	Hk1- Chủ Đề
		Quy đồng mẫu nhiều phân thức	Toán 8	Tuần 13	Hk1-udcntt
		Bài toán thực tế	Toán 8	Tuần 26	Hk2- Chủ đề
		Tìm giá trị phân số của 1 số cho trước	Toán 6	Tuần 32	Hk2-Udcntt
8	Nguyễn Thanh Long	Tứ giác	Toán 8	Tuần 12	Hk1-Btnb
		Ôn tập chương II	Toán 9	Tuần 15	Hk1-Udcntt
		Góc có đỉnh bên trong bên ngoài đtròn	Toán 9	Tuần 24	Hk2-Udcntt
		Ôn tập hkii	Toán 8	Tuần 33	Hk2- Chủ đề

9	Lê Mỹ Phấn	Số hữu tỉ	Toán 7	Tuần 6	Hk1-Chủ đề
		Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn	Toán 9	Tuần 16	Hk1- Udcntt
		Tứ giác nội tiếp	Toán 9	Tuần 26	Hk2- Btbn- Chuyên đề
		Ôn tập chương iii (hình học)	Toán 7	Tuần 36	Hk2- Udcntt

2. Ngoại khóa

STT	Nội dung, hình thức	Đối tượng	Thời gian	Ghi chú
1	- Hoạt động trải nghiệm sáng tạo thông qua các cuộc thi trên mạng: Violympic Toán, Kodu lab game, Hour of cord	HS khối 6,7,8,9	Thực hiện theo lịch tổ chức của nhà trường	

III. ĐĂNG KÍ THAM GIA, BỒI DƯỠNG HS THAM GIA CÁC CUỘC THI

1. Cuộc thi dành cho học sinh

STT	Tên cuộc thi	Kết quả đạt được trong năm 2016-2017	Chỉ tiêu đăng kí trong năm 2017-2018	Giáo viên hướng dẫn, dạy bồi dưỡng
1	HSG cấp Quận môn TOÁN	Khối 6: 0 Khối 7:1 Khối 8:4 Khối 9:0	Khối 6:2 Khối 7:2 Khối 8:2 Khối 9:2	Khối 6: Ng T Bé Hai Khối 7:Lê Mỹ Phấn Khối 8:Ng Thanh Long Khối 9:Phạm Quốc Việt
2	HSG cấp TP môn TOÁN	Khối 6:0 Khối 7:0 Khối 8:0 Khối 9:0	Khối 6: Khối 7: Khối 8: Khối 9:1	Khối 6: Khối 7: Khối 8: Khối 9:Phạm Quốc Việt
3	Giải Toán trên máy tính cầm tay (Casio)	K9: 2	K9: 3	Gv: Phạm Quốc Việt
4	Vyolmpic Toán	K6:0 K7:2 K8: 5 K9: 0	K6: 2 K7: 3 K8: 6 K9: 2	K6: Kol Ngọc Hạnh K7: Trần Quý Hưng K8: Cao Quốc Việt K9: Xà Thị Thanh Tâm

2. Cuộc thi dành cho giáo viên

STT	Tên cuộc thi	Kết quả đạt được trong năm 2016-2017	Chỉ tiêu đăng kí trong năm 2017-2018	Họ tên giáo viên tham gia cuộc thi
2	Giáo viên giỏi cấp trường	1	1	GV: Cao Quốc Việt
3	Giáo viên giỏi quận	0	1	GV: Cao Quốc Việt
4	Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT	Dạy học dự án:0 Bài giảng tương tác:0 Elearning: 0	Dạy học dự án:0 Bài giảng tương tác:0 Elearning:1	GV: Trần Quý Hưng, Cao Quốc Việt

IV. KIỂM TRA CHUYÊN MÔN:

STT	Giáo viên được kiểm tra	Thời gian	Nội dung kiểm tra
1	Lê Mỹ Phan	HKII (Tuần 16, tuần 36)	HSSS TT
2	Nguyễn T Bé Hai	HKI (tuần 4, tuần 6)	HSSS+ dự giờ
3	Cao Quốc Việt	HKI (tuần 5, tuần 6)	HSSS+ dự giờ
4	Kol Ngọc Hạnh	HKI (tuần 5, tuần 8)	HSSS+ dự giờ
5	Trần Quý Hưng	HKI (tuần 7, tuần 8)	HSSS+ dự giờ
6	Phạm Quốc Việt	HKII (tuần 27, tuần 32)	HSSS+ dự giờ
7	Xà Thị Thanh Tâm	HKII (tuần 20, tuần 21)	HSSS+ dự giờ
8	Nguyễn Thanh Long	HKII (tuần 24, tuần 33)	HSSS+ dự giờ
9	Ngô Thị Cẩm Giang	HKII (tuần 26, tuần 32)	HSSS+ dự giờ

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THEO THÁNG

1. Kế hoạch thực hiện chuyên đề

* Chuyên đề tổ: (4 chuyên đề/ 1 năm học, mỗi học kỳ 2 chuyên đề)

Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Ghi chú
-----------	---------------	-----------------	--------------------	---------

Tháng 9	Chuyên đề 1:Đổi mới kiểm tra đánh giá	Lê Mỹ Phấn	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Tổ Toán
Tháng 10	Chuyên đề 2:Bài toán thực tế	Phạm Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm:Toán 9
Tháng 1	Chuyên đề 3: Định lý talet	Cao Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 8
Tháng 2	Chuyên đề 4: ÔNTẬP CHƯƠNG II HH	Trần Hưng Quý	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 7

*** Chuyên đề nhóm: (4 chuyên đề/ 1 năm học, mỗi học kỳ 2 chuyên đề)**

NHÓM	Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Ghi chú
Toán	Tháng 9	Chuyên đề 1:Đổi mới kiểm tra đánh giá	Lê Mỹ Phấn Nguyễn Thanh Long	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm: TOÁN
	Tháng 10	Chuyên đề 2:Bài toán thực tế	Phạm Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm:Toán 9
	Tháng 1	Chuyên đề 3: Định lý talet	Cao Quốc Việt	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 8
	Tháng 2	Chuyên đề 4: ÔNTẬP CHƯƠNG II HH	Trần Hưng Quý	Minh họa tiết dạy	Nhóm: Toán 7

2.Kế hoạch thực hiện tiết minh họa theo hướng nghiên cứu bài học

Thời gian	Họ tên GV dạy tiết minh họa	Tên bài dạy	Khối lớp	Ghi chú
Tuần 2	Nguyễn T Bé Hai	Số tự nhiên và các phép tính của nó	Toán 6	

HKI	Tuần 4	Xà Thị Thanh Tâm	Biến đổi đơn giản btcctbh	Toán 9	
	Tuần 6	Cao Quốc Việt	Hình bình hành	Toán 8	
	Tuần 8	Phạm Quốc Việt	Bài toán thực tế	Toán 9	
	Tuần 10	Kol Ngọc Hạnh	Luyện tập	Toán 6	
	Tuần 12	Nguyễn Thanh Long	Tứ giác	Toán 8	
	Tuần 14	Ngô Thị Cẩm Giang	Quy đồng mẫu nhiều phân thức	Toán 8	
	Tuần 16	Lê Mỹ Phấn	Hệ pt bậc nhất 2 ẩn	Toán 9	
	Tuần 18	Trần Quý Hưng	Ôn tập HKI	Tin 7	
HKII	Tuần 20	Xà Thị Thanh Tâm	Pt bậc nhất	Toán 8	
	Tuần 22	Cao Quốc Việt	Định lý talet	Toán 8	
	Tuần 24	Trần Quý Hưng	Ôn tập chương II Hình học	Toán 7	
	Tuần 26	Nguyễn Thanh Long	Góc có đỉnh bên trong bên ngoài đtròn	Toán 9	
	Tuần 28	Phạm Quốc Việt	Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác	Toán 7	
	Tuần 30	Kol Ngọc Hạnh	Các trường hợp bằng nhau của tam giác	Toán 7	
	Tuần 32	Ngô Thị Cẩm Giang	Tìm giá trị phân số của 1 số cho trước	Toán 6	
	Tuần 34	Trần Quý Hưng	Chuyên đề: Ôn tập HH HKII	Toán 7	
	Tuần 36	Lê Mỹ Phấn	Ôn tập chương III: Hình học	Toán 7	

3. Kế hoạch cụ thể từng tháng.

	Nội dung công việc	Phụ trách
--	---------------------------	------------------

Thời gian		thực hiện
Tháng 8-9/2017	- Ổn định nề nếp, triển khai kế hoạch cá nhân, kế hoạch tổ-nhóm. - Xây dựng KH BDTX của tổ, của giáo viên - Thực hiện chuyên đề cấp trường: “ ĐỔI MỚI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ” - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Duyệt HSSS. - Dạy BDHSG máy tính Casio - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH	Cả tổ TT +T. Long TT + NT T P Việt
Tháng 10/2017	- Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện coi, chấm KT GHK1, thực hiện báo điểm KT GHK1 đúng tiến độ. - Dạy BDHSG máy tính Casio thi cấp Quận - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH	TT+NT -GV đc phân công - Cả tổ - Cả tổ - Cả tổ -T P Việt -Cả tổ
Tháng 11/2017	- Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. Duyệt HSSS. - Thực hiện lịch các bài KT 1 tiết Toán, Tin học các khối theo kế hoạch. - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ
Tháng 12/2017	-Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện lịch các bài KT 1 tiết Toán, Tin học các khối theo kế hoạch. - Ôn tập KT HK1. - Thực hiện coi, chấm KT HK1, thực hiện báo điểm KT HK1 đúng tiến độ. -Thực hiện sơ kết công tác học BTTX của tổ.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ - GV tổ nhóm. - GV tổ nhóm.

	- Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH. - Hướng dẫn HS thi Violympic Toán.	-GV nhóm Toán
Tháng 1/2018	-Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề cấp Quận: Định lý Talet Toán 8 - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện lịch các bài KT 1 tiết Toán, Tin học các khối theo kế hoạch. - Ôn tập KT HK1. - Thực hiện coi, chấm KT HK1, thực hiện báo điểm KT HK1 đúng tiến độ. - Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - T.Cao Việt - Cả tổ - Cả tổ - Cả tổ - TT, GV
Tháng 2/2018	- Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. Duyệt HSSS. - Thực hiện lịch các bài KT 1 tiết Toán, Tin học các khối theo kế hoạch.Duyệt HSSS. - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch. - Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ -Cả tổ
Tháng 3/2018	- Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện coi, chấm KT GHK2, thực hiện báo điểm KT GHK2 đúng tiến độ. - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Hợp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ - Cả tổ

Tháng 4/2018	- Duyệt HSSS. - Dạy BD HSG - Phụ đạo HSY - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Học tập BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện coi, chấm KT HK2, thực hiện báo điểm KT HK2, CN đúng tiến độ. - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH. - Thực hiện tổng kết công tác BDTX của tổ. Hoàn thành sổ ghi chép BDTX.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ - Cả tổ -Cả tổ -TT, GV tổ
Tháng 5/2018	- Duyệt HSSS. - Thi HSG cấp Quận - Thực hiện chuyên đề tổ, nhóm theo kế hoạch - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ tiết dạy minh họa NCBH.	-TT+NT -GV đc phân công -GV đc phân công. - Cả tổ
Tháng 6-8/2018	-Ôn thi lại+chấm thi lại -Học nâng cao chuyên môn. -Học chính trị	-GV được phân công - TT, GV -Cả tổ

VI. KẾ HOẠCH DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ:

*KHỐI 6:

CHỦ ĐỀ	Tuần	TIẾT	BÀI DẠY	CHỦ ĐỀ	TUẦN	TIẾT	BÀI DẠY
SỐ TỰ NHIÊN VÀ CÁC PHÉP TÍNH CỦA NÓ	1	1	Nhập môn toán 6. Tập hợp. Phần tử của tập hợp.	ƯỚC VÀ BỘI	10	19	Phân tích 1 số ra thừa số nguyên tố
		2				20	Luyện tập
	2	3	Số phần của 1 tập hợp. Tập hợp con		11	21	Ước chung bội chung
		4	Luyện tập điểm – đường			22	Luyện tập

	3	5 6	Luyện tập Luyện tập <i>Đường thẳng đi qua 2 điểm</i>		12	23 24	UCLN Luyện tập <i>Trung điểm của đoạn thẳng</i>
	4	7 8	Phép cộng và phép nhân Luyện tập		13	25 26	BCNN Ôn tập Chương I
	5	9 10	Phép trừ và phép chia Chia 2 lũy thừa cùng cơ số		14	27 28	Làm quen với số nguyên âm Tập hợp Z và các số nguyên
	6	11 12	Lũy thừa với số mũ tự nhiên. Nhân hai lũy thừa cùng cơ số Luyện tập		15	29 30	Thứ tự trong Z Trung điểm của đoạn thẳng
	7	13 14	Chia hai lũy thừa cùng cơ số Thứ tự thực hiện phép tính		16	31 32	Cộng-trừ số nguyên Luyện tập
ƯỚC VÀ BỘI	8	15 16	Dấu hiệu chia hết cho 2,3,5,9 <i>Độ dài đoạn thẳng</i>	SỐ NGUYÊN	17	33 34	Ôn tập HK I Ôn tập HK I
	9	17 18	Ước và bội Số nguyên tố - hợp số		18		KIỂM TRA HỌC KÌ I
					19	35 36	Sửa bài Kiểm tra HK I Sửa bài Kiểm tra HK I

CHỦ ĐỀ	T U À N	TIẾT	BÀI DẠY	CHỦ ĐỀ	T U À N	TIẾT	BÀI DẠY
SỐ NGUYÊN	20	37	Quy tắc chuyển vế	PHÂN SỐ	29	55	Phép chia phân số
		38	Luyện tập			56	Luyện tập
	21	39	Nhân 2 số nguyên cùng dấu, khác dấu		30	57	Hỗn số, số thập phân.
		40	<i>Nửa mặt phẳng</i>			58	Phần trăm Luyện tập
22	41	42	Bội và ước của một số nguyên		31	59	Luyện tập các phép tính về phân số và số thập phân
			Ôn tập chương II			60	Tìm giá trị phân số của 1 số cho trước
PHÂN SỐ	23	43	Vẽ góc cho biết số đo		32	61	Luyện tập
		44	Vẽ góc cho biết số đo			62	<i>Ôn tập</i>
	24	45	Rút gọn phân số		33	63	Ôn tập
		46	Luyện tập			64	Ôn tập
25	47	48	Quy đồng mẫu nhiều phân số	34			KIỂM TRA HỌC KỲ II
			<i>Khi nào thì</i> $xoy + yoz = xoz$				
26	49		So sánh phân số	35	65		Sửa bài

		50	Phép cộng phân số Luyện tập			66	KT HK II Sửa bài KT HK II
	27	51	Tính chất cơ bản của phép cộng phân số Tia phân giác của 1 góc			67	Luyện tập
		52			36	68	Luyện tập
	28	53	Luyện tập Phép nhân phân số		37	69	Ôn tập chương III
		54				70	Ôn tập chương III

***KHỐI 7:**

CHỦ ĐỀ	TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG
SỐ HỮU TỈ. SỐ THỰC	1	1	Nhập môn toán 7. Tập hợp các số hữu tỉ
		2	Cộng, trừ số hữu tỉ
	2	3	Nhân, chia số hữu tỉ
		4	GTTĐ của một số hữu tỉ.
	3	5	<i>Hai góc đối đỉnh</i>
		6	<i>Luỹ thừa của một số hữu tỉ</i>
	4	7	<i>Luỹ thừa của một số hữu tỉ (t.t)</i>
		8	<i>Hai đường thẳng song song</i>
	5	9	Tỉ lệ thức
		10	<i>Tiên đề O-clit về đường thẳng song song</i>
	6	11	Tính chất của dãy tỉ số bằng nhau
		12	<i>Từ vuông góc đến song song</i>
	7	13	Số thập phân hữu hạn.
		14	Số thập phân vô hạn tuần hoàn Luyện tập
	8	15	Làm tròn số
		16	Luyện tập
	9	17	Số vô tỉ.
		18	Khái niệm về căn bậc hai Số thực
	10	19	<i>Tổng ba góc của một tam giác</i>

		20	Ôn tập chương I
	11	21 22	Ôn tập chương I Ôn tập chương I
TAM GIÁC. CÁC TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU CỦA TAM GIÁC	12	23 24	Đại lượng tỉ lệ thuận <i>Hai tam giác bằng nhau</i>
	13	25 26	<i>Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác: c.c.c</i> Đại lượng tỉ lệ nghịch
	14	27 28	Một số bài toán về đại lượng tỉ lệ nghịch <i>Trường hợp bằng nhau thứ hai của tam giác: c.g.c</i>
	15	29 30	Hàm số <i>Trường hợp bằng nhau thứ ba của tam</i>
	16	31 32	Luyện tập Đồ thị của hàm số $y = ax$ ($a \neq 0$)
	17	33-34	Ôn tập
	18		KIỂM TRA HỌC KÌ I
ÔN TẬP	19	35-36	Sửa bi kiểm tra HKI

CHỦ ĐỀ	TUẦN	TIẾT	NỘI DUNG
THỐNG KÊ	20	37 38	Thu thập số liệu thống kê, tần số <i>Tam giác cân</i>
	21	39 40	Bảng “tần số” các giá trị của dấu hiệu <i>Định lý Pytago</i>
	22	41 42	Biểu đồ Luyện tập
	23	43 44	Số trung bình cộng <i>Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông</i>
	24	45 46	Ôn tập chương III Ôn tập chương III
CÁC ĐƯỜNG ĐỒNG QUY TRONG	25	47 48	Khái niệm về biểu thức đại số Giá trị của một biểu thức đại số
	26	49 50	Đơn thức Đơn thức đồng dạng

TAM GIÁC	27	51 52	Luyện tập Đa thức
	28	53 54	Cộng, trừ đa thức <i>Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác</i>
	29	55 56	<i>Tính chất tia phân giác của 1 góc</i> Cộng, trừ đa thức một biến
	30	57 58	<i>Tính chất ba đường phân giác của tam giác</i> Nghiem của đa thức một biến
	31	59 60	<i>Tính chất ba đường cao của tam giác</i> <i>Tính chất ba đường trung trực của tam giác</i>
	32	61 62	Ôn tập chương IV Ôn tập chương IV
ÔN TẬP	33	63-64	Ôn tập
	34		KIỂM TRA HỌC KÌ II
	35	65-66	Ôn tập chương IV
	36	67-68	Ôn tập
	37	69-70	Ôn tập

***KHỐI 8:**

CHỦ ĐỀ	T U Â N	TIẾT	ĐẠI SỐ	CHỦ ĐỀ	TIẾT	HÌNH HỌC
PHÉP NHÂN CÁC ĐA THỨC	1	1	. Nhân đơn thức với đa thức		1	Tứ giác
		2	Nhân đa thức với đa thức		2	
	2	3	Luyện Tập		3	Luyện tập
		4	Hình thang		4	
3	5	Những HĐT đáng nhớ	5			
	6	Hình thang cân	6			
4	7	Những HĐT đáng nhớ	7		Luyện tập	
	8	Đường trung bình của tam giác Đường trung bình của hình thang	8		Luyện tập	
PHÂN TÍCH	5	9	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP đặt nhân tử chung	9	Đối xứng trục	
				10	Luyện tập	

ĐA THỨC THÀNH NHÂN TỬ		10	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP dùng HĐT			
	6	11	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP nhóm hạng tử		11	Hình bình hành
		12	Luyện tập		12	Luyện tập
	7	13	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP phối hợp nhiều PP		13	Đối xứng tâm
		14	Luyện tập		14	Luyện tập
TỬ GIÁC - PHÉP CHIA CÁC ĐA THỨC	8	15	Hình chữ nhật		15	
		16	Luyện tập		16	Luyện tập
	9	17	Chia đơn thức cho đơn thức		17	Luyện tập
		18	Chia đa thức cho đơn thức		18	Đường thẳng song song với 1 đường cho trước(không dạy mục 3)
PHÂN THỨC ĐẠI SỐ	10	19	Chia đa thức một biến đã sắp xếp		19	Luyện tập
		20	Hình thoi		20	
	11	21	Ôn tập chương I		21	Luyện tập
		22	Phân thức đại số		22	
	12	23	Tính chất cơ bản của PTĐS		23	Luyện tập
		24	Hình vuông		24	Ôn tập chương I
	13	25	Luyện tập	ĐA GIÁC. DIỆN TÍCH ĐA GIÁC (Từ tiết 26 – 36)	25	Kiểm tra 1 tiết chương I
		26	Quy đồng mẫu thức của nhiều phân thức		26	Đa giác – đa giác đều
	14	27	Luyện tập		27	Diện tích hình chữ nhật
		28	Phép cộng các PTĐS		28	Luyện tập
	15	29	Luyện tập		29	Diện tích tam giác
		30	Phép trừ các PTĐS		30	Luyện tập
	16	31	Phép nhân các PTĐS			
		32	Phép chia các PTĐS			
	17	33	Ôn tập KT HK I	ÔN TẬP	31	Ôn tập KT HK I
		34	Ôn tập KT HK I			
	18		KIỂM TRA HỌC KÌ I			KIỂM TRA HỌC KÌ I
ÔN TẬP	19	35	Sửa bài kt HKI	ÔN TẬP		
		36	Sửa bài kt HKI		32	Bài tập

***KHỐI 9:**

CHỦ ĐỀ	TU ÂN	TIỆ T	ĐẠI SỐ	CHỦ ĐỀ	TI ẾT	HÌNH HỌC
CĂN THỨC VÀ BIẾN ĐỔI ĐƠN GIẢN BIỂU THỨC CHỨA CĂN	1	1 2	Nhập môn toán 9. Căn bậc hai Căn thức bậc hai và HĐT	HỆ THỨC LƯỢNG TRONG TAM GIÁC VUÔNG	1 2	Một số hệ thức về cạnh và đường cao trong tam giác vuông
	2	3 4	Luyện tập Liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương		3 4	Luyện tập Luyện tập
	3	5 6	Luyện tập Liên hệ giữa phép chia và phép khai phương		5 6	Tỉ số lượng giác của góc nhọn Tỉ số lượng giác của góc nhọn (tt)
	4	7 8	Luyện tập Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai		7 8	Luyện tập Luyện tập
	5	9 10	Luyện tập Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai (tiếp theo)		9 10	Một số hệ thức về cạnh và góc trong tam giác vuông
	6	11 12	Luyện tập Rút gọn biểu thức chứa căn thức bậc hai		11 12	Luyện tập Luyện tập
	7	13 14	Luyện tập Luyện tập		13 14	Ứng dụng thực tế các tỉ số lượng giác (Thực hành ngoài trời)
	8	15 16	Căn bậc ba Ôn tập chương I		15 16	Ôn tập chương I Ôn tập chương I
	9	17 18	Ôn tập chương I Kiểm tra 1 tiết chương I		17 18	Kiểm tra 1 tiết chương Sự xác định đường tròn _ Tính chất đối xứng của đường tròn
HÀM SỐ BẬC NHẤT (Từ tiết 19- 30)	10	19 20	Nhắc lại và bổ sung các khái niệm về hàm số Hàm số bậc nhất	ĐƯỜNG TRÒN VÀ TIẾP TUYẾN	19 20	Luyện tập Đường kính và dây của đường tròn
	11	21 22	Luyện tập Đồ thị hàm số $y = ax + b$		21 22	Luyện tập Liên hệ giữa dây và khoảng cách từ tâm đến dây
	12	23 24	Luyện tập Luyện tập		23 24	Vị trí tương đối của đường thẳng và đường tròn Các dấu hiệu nhận biết tiếp tuyến của đường tròn
	13	25 26	Đường thẳng song song và đường thẳng cắt nhau Luyện tập		25 26	Luyện tập Tính chất của hai tiếp tuyến cắt nhau
	14	27 28	Hệ số góc của đường thẳng $y = ax + b$ Luyện tập		27 28	Luyện tập Vị trí tương đối của hai đường tròn
	15	29 30 31	Ôn tập chương II Kiểm tra 1 tiết chương II Phương trình bậc nhất hai ẩn		29	Vị trí tương đối của hai đường tròn (tt)
HỆ PHƯƠNG TRÌNH	16	32 33 34	Hệ hai pt bậc nhất 2 ẩn Luyện tập Giải hệ pt bằng pp thế		30	Luyện tập

BẬC NHẤT HAI ẨN VÀ ỨNG DỤNG (Từ tiết 31-47)	17	35 36 37	Ôn tập HK I Ôn tập HK I Ôn tập HK I		31	Luyện tập
	18		KIỂM TRA HỌC KÌ I			KIỂM TRA HỌC KÌ I
	19	38 39 40	Sửa bi kt HKI Giải hệ pt bằng PP cộng đại số Luyện tập		32	Ôn tập

CHỦ ĐỀ	TUẦN	TIẾT	ĐẠI SỐ	CHỦ ĐỀ	TIẾT	HÌNH HỌC
HPT...(tt)	20	41 42	Giải bài toán bằng cách lập hệ pt Giải bài toán bằng cách lập hệ pt (tt)	GÓC VỚI ĐƯỜNG TRÒN	33	Góc ở tâm – số đo cung
	21	43 44	Luyện tập Luyện tập		34	Luyện tập
	22	45 46	Ôn tập chương III Ôn tập chương III		35	Liên hệ giữa cung và dây
HÀM SỐ Y = AX² (A ≠ 0) (Từ tiết 48-51)	23	47 48	Kiểm tra 1 tiết chương III Hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$)		36	Luyện tập
	24	49 50	Luyện tập Đồ thị hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$)		37	Góc nội tiếp
PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI MỘT ẨN. HỆ THỨC VI-ÉT VÀ ỨNG DỤNG	25	51 52	Luyện tập Phương trình bậc hai một ẩn số		38	Luyện tập
	26	53 54	Luyện tập Công thức nghiệm của pt bậc hai		39	Góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dy cung
	27	55 56	Luyện tập Công thức nghiệm thu gọn		40	Luyện tập
	28	57 58	Luyện tập Phương trình quy về pt bậc hai 1 ẩn		41	Góc có đỉnh ở bên trong-bên ngoài đường tròn
	29	59 60	Luyện tập Hệ thức Vi-et và ứng dụng		42	Luyện tập
	30	61 62	Luyện tập Giải bài toán bằng cách lập phương trình		43	Cung chứa góc
	31	63 64	Luyện tập Kiểm tra 1 tiết chương IV		44	Luyện tập
					45	Tứ giác nội tiếp
ÔN TẬP	32	65 66	Ôn tập Ôn tập		46	Luyện tập
	33	67	Ôn tập		47	Luyện tập
	34		KIỂM TRA HỌC KÌ II		48	Luyện tập
	35	68	Ôn tập chương IV		49	Đường tròn ngoại tiếp – Đường tròn nội tiếp
	36				50	Độ dài đường tròn – độ dài cung tròn
ÔN TẬP				ÔN TẬP	51	Luyện tập
					52	Diện tích hình tròn – diện tích hình quạt tròn
					53	Luyện tập
					54	Luyện tập
					55	Ôn tập chương
ÔN TẬP				HÌNH TRỤ-HÌNH NÓN-HÌNH CẦU	56	Ôn tập chương
					57	Kiểm tra 1 tiết chương III
					58	Hình trụ – Diện tích xung quanh và tích hình trụ
					59	Luyện tập
					60	Hình nón – Diện tích xung quanh và tích hình nón
ÔN TẬP				HÌNH TRỤ-HÌNH NÓN-HÌNH CẦU	61	Diện tích xung quanh và tích hình nón
						KIỂM TRA HỌC KÌ II
					62	Luyện tập
					63	Hình cầu
					64	Diện tích hình cầu và thể tích hình cầu
ÔN TẬP				ÔN TẬP	65	Luyện tập

		69	Ôn tập HK II		66	<i>Ôn tập chương IV</i>
	37	70	Bài tập		67	<i>Ôn tập chương IV</i>
					68	<i>Ôn tập cuối năm</i>
					69	<i>Ôn tập cuối năm</i>
					70	<i>Ôn tập cuối năm</i>

TRƯỜNG: THCS LÊ LAI

TỔ: TOÁN

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ I

NĂM HỌC 2017 – 2018

MÔN: TOÁN

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 6 HKI
Năm học 2016-2017

Tuần	Tiết	Bài dạy	Tuần	Tiết	Bài dạy
1	1	Nhập môn toán 6. Tập hợp. Phần tử của tập hợp.	10	28	Luyện tập
	2	Tập hợp các số tự nhiên		29	Ước chung và bội chung
	3	Ghi số tự nhiên		30	Luyện tập
	1-hình	<i>Điểm. Đường thẳng</i>		10-hình	<i>Khi nào thì $AM+MB=AB$</i>
2	4	Số phần của 1 tập hợp. Tập hợp con	11	31	Ước chung lớn nhất
	5	Luyện tập		32	Luyện tập
	6	Phép cộng và phép nhân		33	Luyện tập
	2-hình	<i>Ba điểm thẳng hàng</i>		11-hình	<i>Luyện tập</i>
3	7	Luyện tập	12	34	Bội chung nhỏ nhất
	8	Luyện tập		35	Luyện tập
	9	Phép trừ và phép chia		36	Luyện tập
	3-hình	<i>Đường thẳng đi qua 2 điểm</i>		12-hình	<i>Trung điểm của đoạn thẳng</i>
4	10	Luyện tập	13	37	Ôn tập chương I
	11	Luyện tập		38	Ôn tập chương I
	12	Lũy thừa với số mũ tự nhiên. Nhân hai lũy thừa cùng cơ số		39	Kiểm tra 1 tiết
	4-hình	<i>Thực hành trồng cây thẳng hàng</i>		13-hình	<i>Ôn tập chương I</i>
5	13	Luyện tập	14	40	Làm quen với số nguyên âm
	14	Chia 2 lũy thừa cùng cơ số		41	Tập hợp Z và các số nguyên
	15	Thứ tự thực hiện phép tính		42	Thứ tự trong Z
	5-hình	<i>Tia</i>		14-hình	Kiểm tra 1 tiết

6	16	Luyện tập	15	43	Luyện tập
	17	Luyện tập		44	Cộng 2 số nguyên cùng dấu
	18	Kiểm tra 1 tiết		45	Cộng 2 số nguyên khác dấu
	6-hình	<i>Luyện tập</i>		46	Luyện tập
7	19	Tính chất chia hết của 1 tổng	16	47	Tính chất của phép cộng các số nguyên
	20	Dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5		48	Luyện tập
	21	Luyện tập		49	Phép trừ 2 số nguyên
	7-hình	<i>Đoạn thẳng</i>		50	Luyện tập
8	22	Dấu hiệu chia hết cho 3, cho 9	17	51	Quy tắc dấu ngoặc
	23	Luyện tập		52	Luyện tập
	24	Ước và bội		53	Ôn tập HK I
	8-hình	<i>Độ dài đoạn thẳng</i>		54	Ôn tập HK I
9	25	Số nguyên tố. Hợp số. Bảng số nguyên tố	18		KIỂM TRA HỌC KÌ I
	26	Luyện tập	19	55	Sửa bài Kiểm tra HK I
	27	Phân tích 1 số ra thừa số nguyên tố		56	Sửa bài Kiểm tra HK I
	9-hình	<i>Vẽ đoạn thẳng cho biết độ dài</i>		57	Bài tập
				58	Bài tập

Tổng số tiết trong năm học : 140 tiết (Số học : 111 tiết + Hình học : 29 tiết)

Học kì I (72 tiết) : SỐ HỌC : 58 tiết + HÌNH HỌC : 14 tiết

Học kì II (68 tiết) : SỐ HỌC : 53 tiết + HÌNH HỌC : 15 tiết

Trong quá trình giảng dạy xin thầy cô vui lòng xem thêm công văn số 5842 ngày 1 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về **Hướng dẫn Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học**

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 6 HKII
Năm học 2017-2018

Tuần	Tiết	Bài dạy	Tuần	Tiết	Bài dạy
20	59	Qui tắc chuyển về	29	86	Luyện tập
	60	Nhân 2 số nguyên khác dấu		87	Phép chia phân số
	61	Nhân 2 số nguyên cùng dấu		88	Luyện tập
	15-hình	<i>Nửa mặt phẳng</i>		24-hình	<i>Thực hành: Đo góc trên mặt đất</i>
21	62	Luyện tập	30	89	Hỗn số, số thập phân. Phần trăm
	63	Tính chất của phép nhân		90	Luyện tập
	64	Luyện tập		91	Luyện tập các phép tính về phân số và số thập phân
	16-hình	<i>Góc</i>		25-hình	<i>Đường tròn</i>
22	65	Bội và ước của một số nguyên	31	92	Luyện tập các phép tính về phân số và số thập phân
	66	Ôn tập chương II		93	Tìm giá trị phân số của 1 số cho trước
	67	Ôn tập chương II		94	Luyện tập
	17-hình	<i>Số đo góc</i>		26-hình	<i>Tam giác</i>
23	68	Kiểm tra 1 tiết	32	95	Luyện tập
	69	Mở rộng khái niệm phân số		96	Kiểm tra 1 tiết
	70	Phân số bằng nhau		97	Tìm 1 số biết giá trị của 1 phân số của nó

	18- hình	Vẽ góc cho biết số đo		27- hình	Ôn tập
24	71 72 73 19- hình	Tính chất cơ bản của phân số Rút gọn phân số Luyện tập <i>Khi nào thì $xoy + yoz = xoz$</i>	33	98 99 100 28- hình	Luyện tập Tìm tỉ số của 2 số Luyện tập Kiểm tra 1 tiết
25	74 75 76 20- hình	Luyện tập Qui đồng mẫu nhiều phân số Luyện tập <i>Luyện tập</i>	34		KIỂM TRA HỌC KỲ II
26	77 78 79 21- hình	So sánh phân số Phép cộng phân số Luyện tập <i>Tia phân giác của 1 góc</i>	35	101 102 103 29- hình	Biểu đồ phần trăm Luyện tập Luyện tập <i>Ôn tập</i>
27	80 81 82 22- hình	Tính chất cơ bản của phép cộng phân số Luyện tập Phép trừ phân số <i>Luyện tập</i>	36	104 105 106 107	Ôn tập chương III Ôn tập chương III Ôn tập cuối năm Ôn tập cuối năm
28	83 84 85	Luyện tập Phép nhân phân số Tính chất cơ bản của phép nhân phân số	37	108 109 110	Sửa bài KT HK II Sửa bài KT HK II Bài tập

	23- hình	Thực hành: Đo góc trên mặt đất		111	Bài tập
--	-------------	-----------------------------------	--	-----	---------

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 7 HKI

Năm học 2017 – 2018

TUẦN	TIẾT	ĐẠI SỐ	TIẾT	HÌNH HỌC
1	1	Nhập môn toán 7. Tập hợp các số hữu tỉ Cộng, trừ số hữu tỉ	1	Hai góc đối đỉnh
	2		2	Luyện tập
2	3	Nhân, chia số hữu tỉ GTTĐ của một số hữu tỉ. Cộng, trừ, nhân, chia số thập phân	3	Hai đường thẳng vuông góc Luyện tập
	4		4	
3	5	Luyện tập Luỹ thừa của một số hữu tỉ	5	Các góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng
	6		6	Hai đường thẳng song song
4	7	Luỹ thừa của một số hữu tỉ (t.t) Luyện tập	7	Luyện tập
	8		8	Tiên đề Ô-clit về đường thẳng song song
5	9	Tỉ lệ thức Luyện tập	9	Luyện tập
	10		10	Từ vuông góc đến song song
6	11	Tính chất của dãy tỉ số bằng nhau Luyện tập	11	Luyện tập
	12		12	Định lý
7	13	Số thập phân hữu hạn.	13	Luyện tập

	14	Số thập phân vô hạn tuần hoàn Luyện tập	14	Ôn tập chương I
8	15 16	Làm tròn số Luyện tập	15 16	Ôn tập chương I Kiểm tra 1 tiết chương I
9	17 18	Số vô tỉ. Khái niệm về căn bậc hai Số thực	17 18	Tổng ba góc của một tam giác Luyện tập
10	19 20	Luyện tập Ôn tập chương I	19 20	Hai tam giác bằng nhau Luyện tập
11	21 22	Ôn tập chương I Kiểm tra 1 tiết chương I	21 22	Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác: c.c.c Luyện tập 1
12	23 24	Đại lượng tỉ lệ thuận Một số bài toán về đại lượng tỉ lệ thuận	23 24	Luyện tập 2 Trường hợp bằng nhau thứ hai của tam giác: c.g.c
13	25 26	Luyện tập Đại lượng tỉ lệ nghịch	25 26	Luyện tập 1 Luyện tập 2
14	27 28	Một số bài toán về đại lượng tỉ lệ nghịch Luyện tập	27 28	Trường hợp bằng nhau thứ ba của tam giác: g.c.g Luyện tập 1
15	29 30 31	Hàm số Luyện tập Mặt phẳng tọa độ	29	Luyện tập 2
16	32	Luyện tập	30	Ôn tập

	33 34	Đồ thị của hàm số $y = ax$ ($a \neq 0$) Luyện tập		
17	35; 36 37	Ôn tập Kiểm tra 1 tiết chương II	31	Ôn tập
18		KIỂM TRA HỌC KÌ I		KIỂM TRA HỌC KÌ I
19	38; 39; 40	Bài tập Sửa bài kiểm tra HKI	32	Sửa bài kiểm tra HKI

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 7 HKII

Năm học 2017 – 2018

TUẦN	TIẾT	ĐẠI SỐ	TIẾT	HÌNH HỌC
20	41	Thu thập số liệu thống kê, tần số	33	Luyện tập về ba trường hợp bằng nhau của tam giác
	42	Luyện tập	34	Tam giác cân
21	43	Bảng “tần số” các giá trị của dấu hiệu	35	Luyện tập
	44	Luyện tập	36	Định lý Pytago
22	45	Biểu đồ	37	Luyện tập 1
	46	Luyện tập	38	Luyện tập 2
23	47	Số trung bình cộng	39	Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông
	48	Luyện tập	40	Luyện tập
24	49	Ôn tập chương III	41	Luyện tập
	50	Kiểm tra 1 tiết chương III	42	Thực hành ngoài trời
25	51	Khái niệm về biểu thức đại số	43	Thực hành ngoài trời
	52	Giá trị của một biểu thức đại số	44	Ôn tập chương II
26	53	Đơn thức	45	Ôn tập chương II
	54	Đơn thức đồng dạng	46	Kiểm tra 1 tiết chương II
27	55	Luyện tập	47	Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác
	56	Đa thức	48	Luyện tập

28	57	Cộng, trừ đa thức Luyện tập	49	Quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên, đường xiên và hình chiếu Quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác. Bất đẳng thức tam giác
	58		50	
29	59	Đa thức một biến Cộng, trừ đa thức một biến	51	Luyện tập Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác
	60		52	
30	61	Luyện tập Nghịệm của đa thức một biến	53	Luyện tập Tính chất tia phân giác của 1 góc
	62		54	
31	63	Luyện tập nghiệm của đa thức một biến Ôn tập chương IV	55	Tính chất ba đường phân giác của tam giác Luyện tập
	64		56	
32	65	Ôn tập chương IV Kiểm tra 1 tiết chương IV	57	Tính chất đường trung trực của một đoạn thẳng Tính chất ba đường trung trực của tam giác
	66		58	
33	67	Ôn tập	59	Luyện tập Tính chất ba đường cao của tam giác Luyện tập
			60	
			61	
34		KIỂM TRA HỌC KÌ II		KIỂM TRA HỌC KÌ II
35	68	Ôn tập	62	Ôn tập

			63	Ôn tập
			64	Ôn tập
36	69	Ôn tập	65;66	Ôn tập chương III
			67	Ôn tập
37	70	Sửa bài kiểm tra HKII	68;69;	Bài tập
			70	Sửa bài kiểm tra HKII

Tổng số tiết trong năm học : 140 tiết (ĐẠI : 70 tiết ; HÌNH : 70 tiết)

Học kì I (72 tiết) : ĐẠI SỐ : 40 tiết + HÌNH HỌC : 32 tiết

Học kì II (68 tiết) : ĐẠI SỐ : 30 tiết + HÌNH HỌC : 38 tiết

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 8 HKI

Năm học 2017 – 2018

TUẦN N	TIẾT	ĐẠI SỐ	TIẾT	HÌNH HỌC
1	1	Nhập môn toán 8. Nhân đơn thức với đa thức	1	Tứ giác
	2	Nhân đa thức với đa thức	2	Hình thang
2	3	Luyện Tập	3	Hình thang cân
	4	Những HĐT đáng nhớ	4	Luyện tập
3	5	Luyện tập	5	Đường trung bình của tam giác
	6	Những HĐT đáng nhớ (tt)	6	Đường trung bình của hình thang
4	7	Những HĐT đáng nhớ (tt)	7	Luyện tập
	8	Luyện tập	8	Luyện tập
5	9	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP đặt nhân tử chung	9	Đối xứng trục
			10	Luyện tập

	10	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP dùng HĐT		
6	11 12	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP nhóm hạng tử Luyện tập	11 12	Hình bình hành Luyện tập
7	13 14	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP phối hợp nhiều PP Luyện tập	13 14	Đối xứng tâm Luyện tập
8	15 16	Luyện tập Kiểm tra 1 tiết (thay cho bài KT 1 tiết chương I)	15 16	Hình chữ nhật Luyện tập
9	17 18	Chia đơn thức cho đơn thức Chia đa thức cho đơn thức	17 18	Luyện tập Đường thẳng song song với 1 đt cho trước(không dạy mục 3)
10	19 20	Chia đa thức một biến đã sắp xếp Luyện tập	19 20	Luyện tập Hình thoi
11	21 22	Ôn tập chương I Phân thức đại số	21 22	Luyện tập Hình vuông
12	23 24	Tính chất cơ bản của PTĐS Rút gọn phân thức	23 24	Luyện tập Ôn tập chương I
13	25 26	Luyện tập Quy đồng mẫu thức của nhiều phân thức	25 26	Kiểm tra 1 tiết chương I Đa giác – đa giác đều
14	27 28	Luyện tập Phép cộng các PTĐS	27 28	Diện tích hình chữ nhật Luyện tập
15	29	Luyện tập		

	30 31	Phép trừ các PTĐS Luyện tập	29	Diện tích tam giác
16	32 33 34	Phép nhân các PTĐS Phép chia các PTĐS Kiểm tra 1 tiết chương II	30	Luyện tập
17	35 36 37	Biến đổi các biểu thức hữu tỉ. Giá trị của phân thức. Ôn tập KT HK I Ôn tập KT HK I	31	Ôn tập KT HK I
18		KIỂM TRA HỌC KÌ I		KIỂM TRA HỌC KÌ I
19	38 39 40	Bài tập Sửa bài kt HKI Sửa bài kt HKI	32	Bài tập

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 8 HKII

Năm học 2017 – 2018

TUẦN	TIẾT	SỐ	TIẾT	HÌNH
20	41 42	Mở đầu về PT PT bậc nhất 1 ẩn và cách giải	33 34	Diện tích hình thang Diện tích hình thoi
21	43 44	PT đưa được về dạng $ax+b=0$ Luyện tập	35 36	Luyện tập Diện tích đa giác
22	45 46	Phương trình tích Luyện tập	37 38	Định lí Talet Hệ quả của định lí Talet
23	47 48	PT chứa ẩn ở mẫu PT chứa ẩn ở mẫu(tt)	39 40	Luyện tập Tính chất đường phân giác của tam giác

24	49 50	Luyện tập Luyện tập	41 42	Luyện tập Khái niệm hai tam giác đồng dạng
25	51 52	Giải bài toán bằng cách lập PT Giải bài toán bằng cách lập PT (tt)	43 44	Luyện tập Trường hợp đồng dạng thứ nhất
26	53 54	Luyện tập Ôn tập chương III	45 46	Trường hợp đồng dạng thứ hai Trường hợp đồng dạng thứ ba
27	55 56	Ôn tập chương III Kiểm tra 1 tiết chương III	47 48	Luyện tập Các trường hợp đồng dạng của tam giác vuông
28	57 58	Liên hệ giữa thứ tự và phép cộng Liên hệ giữa thứ tự và phép nhân	49 50	Luyện tập Ứng dụng thực tế tam giác đồng dạng
29	59 60	Luyện tập Bất phương trình 1 ẩn	51 52	Thực hành (đo chiều cao của)
30	61 62	Bất phương trình bậc nhất 1 ẩn Bất phương trình bậc nhất 1 ẩn (tt)	53 54	Ôn tập chương III Kiểm tra 1 tiết chương III
31	63 64	Luyện tập Phương trình chứa dấu giá trị tuyệt đối	55 56	Hình hộp chữ nhật Hình hộp chữ nhật (tt)
32	65 66	Ôn tập chương IV Kiểm tra 1 tiết chương IV	57 58	Thể tích hình hộp chữ nhật Luyện tập
33	67	Ôn tập cuối năm	59 60	Hình lăng trụ đứng Diện tích xung quanh của hình

			61	hộp chữ nhật. Thể tích lăng trụ đứng
34		KIỂM TRA HỌC KÌ II		KIỂM TRA HỌC KÌ II
35	68	Ôn tập cuối năm	62 63 64	Luyện tập Hình chóp đều và hình chóp cụt đều Diện tích xung quanh hình chóp đều
36	69	Ôn tập	65 66 67	Thể tích của hình chóp đều Luyện tập Ôn tập chương IV
37	70	Bài tập	68 69 70	Bài tập Sửa bài KT HKII Sửa bài KT HKII

Tổng số tiết trong năm học : 140 tiết (ĐẠI : 70 tiết ; HÌNH : 70 tiết)

Học kì I (72 tiết) : ĐẠI SỐ : 40 tiết + HÌNH HỌC : 32 tiết

Học kì II (68 tiết) : ĐẠI SỐ : 30 tiết + HÌNH HỌC : 38 tiết

Trong quá trình giảng dạy xin thầy cô vui lòng xem thêm công văn số 5842 ngày 1 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về **Hướng dẫn Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học**

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 9 HKI năm học 2016 – 2017

TUẦN	TIẾT	ĐẠI SỐ	TIẾT	HÌNH HỌC
1	1	Nhập môn toán 9. Căn bậc hai	1	Một số hệ thức về cạnh và đường cao trong tam
	2	Căn thức bậc hai và HĐT	2	giác vuông
2	3	Luyên tập	3	Luyện tập
	4	Liên hệ giữa phép nhân và phép khai phương	4	Luyện tập

3	5 6	Luyện tập Liên hệ giữa phép chia và phép khai phương	5 6	Tỉ số lượng giác của góc nhọn Tỉ số lượng giác của góc nhọn (tt)
4	7 8	Luyện tập Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai	7 8	Luyện tập Luyện tập
5	9 10	Luyện tập Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai (tiếp theo)	9 10	Một số hệ thức về cạnh và góc trong tam giác vuông
6	11 12	Luyện tập Rút gọn biểu thức chứa căn thức bậc hai	11 12	Luyện tập Luyện tập
7	13 14	Luyện tập Luyện tập	13 14	Ứng dụng thực tế các tỉ số lượng giác (Thực hành ngoài trời)
8	15 16	Căn bậc ba Ôn tập chương I	15 16	Ôn tập chương I Ôn tập chương I
9	17 18	Ôn tập chương I Kiểm tra 1 tiết chương I	17 18	Kiểm tra 1 tiết chương I Sự xác định đường tròn _ Tính chất đối xứng của đường tròn
10	19 20	Nhắc lại và bổ sung các khái niệm về hàm số Hàm số bậc nhất	19 20	Luyện tập Đường kính và dây của đường tròn
11	21 22	Luyện tập Đồ thị hàm số $y = ax + b$	21 22	Luyện tập Liên hệ giữa dây và khoảng cách từ tâm đến dây
12	23 24	Luyện tập Luyện tập	23 24	Vị trí tương đối của đường thẳng và đường tròn Các dấu hiệu nhận biết tiếp tuyến của đường tròn
13	25 26	Đường thẳng song song và đường thẳng cắt nhau Luyện tập	25 26	Luyện tập Tính chất của hai tiếp tuyến cắt nhau
14	27 28	Hệ số góc của đường thẳng $y = ax + b$ Luyện tập	27 28	Luyện tập Vị trí tương đối của hai đường tròn
15	29 30 31	Ôn tập chương II Kiểm tra 1 tiết chương II Phương trình bậc nhất hai ẩn	29	Vị trí tương đối của hai đường tròn (tt)
16	32	Hệ hai pt bậc nhất 2 ẩn		

	33 34	Luyện tập Giải hệ pt bằng pp thế	30	Luyện tập
17	35 36 37	Ôn tập HK I Ôn tập HK I Ôn tập HK I	31	Luyện tập
18		KIỂM TRA HỌC KÌ I		KIỂM TRA HỌC KÌ I
19	38 39 40	Sửa bài kt HKI Giaûi heä pt baøng PP coäng naäi soá Luyeän taäp	32	Ôn tập

BẢNG PHÂN PHỐI TIẾT DẠY LỚP 9 HKII năm học 2017 –2018

TUẦN	TIẾT	ĐẠI SỐ	TIẾT	HÌNH HỌC
20	41 42	Giải bài toán bằng cách lập hệ pt Giải bài toán bằng cách lập hệ pt (tt)	33 34	Góc ở tâm –số đo cung Luyện tập
21	43 44	Luyện tập Luyện tập	35 36	Liên hệ giữa cung và dây Luyện tập
22	45 46	Ôn tập chương III Ôn tập chương III	37 38	Góc nội tiếp Luyện tập
23	47 48	Kiểm tra 1 tiết chương III Hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$)	39 40	Góc tạo bởi tia tiếp tuyến và đy cung Luyện tập
24	49 50	Luyện tập Đồ thị hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$)	41 42	Góc có đỉnh ở bên trong-bên ngoài đường tròn Luyện tập
25	51 52	Luyện tập Phương trình bậc hai một ẩn số	43 44	Cung chứa góc Luyện tập
26	53 54	Luyện tập Công thức nghiệm của pt bậc hai	45 46	Tứ giác nội tiếp Luyện tập
27	55	Luyện tập	47	Luyện tập

	56	Công thức nghiệm thu gọn	48	Luyện tập
28	57 58	Luyện tập Hệ thức Vi-et và ứng dụng	49 50	Đường tròn ngoại tiếp – Đường tròn nội tiếp Độ dài đường tròn – độ dài cung tròn
29	59 60	Luyện tập Phương trình quy về pt bậc hai	51 52	Luyện tập Diện tích hình tròn – diện tích hình quạt tròn
30	61 62	Luyện tập Giải bài toán bằng cách lập phương trình	53 54	Luyện tập Luyện tập
31	63 64	Luyện tập Kiểm tra 1 tiết chương IV	55 56	Ôn tập chương Ôn tập chương
32	65 66	Ôn tập Ôn tập	57 58	Kiểm tra 1 tiết chương III Hình trụ – Diện tích xung quanh và tích hình trụ
33	67	Ôn tập	59 60 61	Luyện tập Hình nón – Diện tích xung quanh và tích hình nón
34		KIỂM TRA HỌC KÌ II		KIỂM TRA HỌC KÌ II
35	68	Ôn tập chương IV	62 63 64	Luyện tập Hình cầu Diện tích hình cầu và thể tích hình cầu
36	69	Ôn tập HK II	65 66 67	Luyện tập Ôn tập chương IV Ôn tập chương IV
37	70	Bài tập	68 69 70	Ôn tập cuối năm Ôn tập cuối năm Ôn tập cuối năm

Tổng số tiết trong năm học : 140 tiết (ĐẠI : 70 tiết ; HÌNH : 70 tiết)

Học kì I (72 tiết) : ĐẠI SỐ : 40 tiết + HÌNH HỌC : 32 tiết

Học kì II (68 tiết) : ĐẠI SỐ : 30 tiết + HÌNH HỌC : 38 tiết

Yêu cầu: GVBM khi thực hiện các nội dung dạy học (trên lớp và kể các tiết học ngoài nhà trường) cần ghi đầy đủ tên nội dung vào sổ đầu bài để thuận tiện cho công tác thanh tra, kiểm tra và làm cơ sở để giải quyết các chế độ chính sách có liên quan.

Lưu ý: Thầy cô xem lại

HIỆU TRƯỞNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 2017

Tổ trưởng